TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HC-PT
Ngày: 09-7-2018.
V/v khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Hùng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Dũ

Bà Tăng Thị Thúy Nga

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Kiều Oanh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân nhân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Văn Trí - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2018/TLPT-HC ngày 30 tháng 5 năm 2018 về việc "*Khiến kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính*".

Do bản án hành chính sơ thẩm số: 01/2018/HC-ST ngày 24/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo, kháng nghị.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 01/2018/QĐ-PT ngày 11 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng, giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện*: Ông **Ngô Quốc T**, địa chỉ: Số 103/2, ấp H, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông **Ngô Trung N**, địa chỉ: Số 103/2, ấp H, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (*văn bản ủy quyền ngày 13/9/2017*) (có mặt).

- *Người bị kiện:* **Trưởng Công an huyện K**, địa chỉ: Ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông **Thái Vũ B** - chức vụ: Phó Trưởng Công an huyện K (*văn bản ủy quyền ngày 16/11/2017*), địa chỉ: Ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17/7/2017; đơn sửa đổi, bổ sung ngày 19/9/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện là ông Ngô Quốc T, người đại diện hợp pháp là ông Ngô Trung N tham gia phiên tòa trình bày:

Vào ngày 03/11/2016, ông T điều khiển xe máy có xảy ra va chạm với xe máy của ông Lê Văn Đ tại đoạn đường thuộc ấp H, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng, theo ông T nguyên nhân va chạm là do trời mưa lớn, đường hẹp và xe của ông Đ chạy với tốc độ cao tại vị trí giữa dốc cầu nên đã va quẹt vào xe máy của ông T. Hậu quả của vụ tai nạn làm ông Đ bị gãy chân.

Ngày 06/11/2016, Đội Cảnh sát Giao thông trật tự - Cơ động, Công an huyện K lập biên bản họp Tổ khám nghiệm xác định nguyên nhân xảy ra tai nạn là do ông T điều khiển xe môtô không đi bên phải theo chiều đi của mình dẫn đến va chạm giao thông, vi phạm vào khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ.

Đến ngày 10/3/2017, Công an huyện K do Thiếu tá Thái Vũ B, Phó Trưởng Công an huyện ra Quyết định số 01/QĐ-XPHC xử phạt hành chính với số tiền 350.000 đồng và tước giấy phép lái xe thời hạn 03 tháng đối với ông T. Nhưng khi triển khai quyết định thì ông T không nhận vì cho rằng mình không có lỗi. Sau đó đến ngày 24/8/2017, ông T mới liên hệ để nhận quyết định xử phạt và khiếu nại đến người ra quyết định. Hiện nay ông T vẫn chưa chấp hành quyết định xử phạt.

Ông T cho rằng quyết định xử phạt hành chính số 01/QĐ-XPHC của Trưởng Công an huyện K được ban hành là chưa đúng trình tự thủ tục, vì các lý do:

Thứ nhất: Không có "Biên bản vi phạm hành chính" được lập ngay sau khi có hành vi vi phạm xảy ra và cơ quan chức năng không có sử dụng dựa vào phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được quy định trong danh mục để xác định hành vi vi phạm, mà lấy "Biên bản họp tổ khám nghiệm" được lập sau 03 ngày để thay thế làm căn cứ ra quyết định xử phạt;

Thứ hai: Vụ việc xảy ra ngày 03/11/2016 nhưng đến ngày 10/3/2017 mới ra quyết định xử phạt là vi phạm thời hạn theo quy định tại Điều 66 của Luật xử lý vi phạm hành chính;

Thứ ba: Quyết định xử phạt số 01/QĐ-XPHC được ban hành không đúng thẩm quyền và có vi phạm về hình thức, cụ thể trong quyết định không ghi căn cứ biên bản vi phạm hành chính, văn bản giao quyền số mấy ngày nào. Thời hạn ra quyết định xử phạt hành chính là 07 ngày tối đa là 30 ngày nhưng trong vụ án này tới ngày thứ 58 mới ra quyết định xử phạt, vụ án này không quá phức tạp, không có giải trình.

Ông T đã khiếu nại đến cơ quan xử phạt và ngày 10/8/2017 Trưởng Công an huyện K ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 11/QĐ-CAH với nội dung giữ nguyên quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC nói trên.

Không đồng ý với nội dung giải quyết khiếu nại của Trưởng Công an huyện K, ông T lựa chọn giải quyết vụ việc theo thủ tục tố tụng hành chính, nên cam đoan không khiếu nại đến người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại tiếp theo, mà khởi kiện vụ án hành chính đến Tòa án với yêu cầu: Hủy Quyết định xử phạt hành chính số 01/QĐ-XPHC, ngày 10/3/2017 của Trưởng Công an huyện K.

Trong văn bản trả lời Thông báo thụ lý của người bị kiện đề ngày 29/9/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, ông Thái Vũ B là người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện trình bày:

Ngày 03/11/2016 Đội Cảnh sát giao thông trật tự - Cơ động, Công an huyện K có thụ lý vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra tại ấp H, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng. Nội dung sự việc: Ông Ngô Quốc T ngụ tại ấp H, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng điều khiển xe mô tô biển số 54V3-8581 chở bà Huỳnh Thị Cẩm T lưu hành từ xã X về thị trấn An Lạc Thôn, khi đi đến đoạn đường thuộc ấp H, xã X thì xảy ra tai nạn với xe mô tô biển số 61V2- 4467 do ông Lê Văn Đ cư ngụ ấp H, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng điều khiển, hậu quả làm ông Đ bị gãy chân.

Sau khi thụ lý, Công an huyện K căn cứ vào các Điều 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 15, 16 và 19 của Thông tư số 77/2012/TT-BCA ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định quy trình điều tra, giải quyết tai nạn giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông đường bộ và Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008 để điều tra, xác minh làm rõ, làm cơ sở xác định chứng cứ, xác định lỗi sai phạm thuộc về ai. Kết quả xác định nguyên nhân là do ông T điều khiển xe mô tô không đi bên phải theo chiều đi của mình dẫn đến tai nạn giao thông, lỗi thuộc về ông Ngô Quốc T. Từ đó đối chiếu Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt để áp dụng khung hình phạt quy định tại điểm g khoản 4 Điều 6 của Nghị định này để xử phạt hành chính đối với ông T.

Về trình tự, thủ tục ra quyết định: Do đây là vụ tai nạn giao thông đường bộ, nên cơ quan chức năng thực hiện theo quy trình điều tra, giải quyết quy định tại các Điều 15 và 16 của Thông tư số 77/2012/TT-BCA của Bộ Công an. Điểm a khoản 1 Điều 15 Thông tư số 77 quy định: *"Trường hợp xác định vụ tai nạn giao thông không có dấu hiệu tội phạm thì hoàn chỉnh hồ sơ, giải quyết vụ tai nạn giao thông theo thủ tục hành chính quy định tại Điều 16 của Thông tư này"*; khoản 2 Điều 16 của Thông tư số 77 quy định: *"Căn cứ kết quả điều tra, biên bản giải quyết vụ tai nạn giao thông, ra quyết định hoặc đề xuất lãnh đạo có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với người có hành vi vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật"*. Như vậy trường hợp của ông Ngô Quốc T không lập biên bản vi phạm hành chính, vì đây là vụ tai nạn giao thông cần được xử lý, giải quyết theo quy trình; do đó trong trường hợp này khi đã xác định không có dấu hiệu tội phạm thì người có thẩm quyền xử phạt hành

chính chỉ căn cứ vào kết quả điều tra, biên bản giải quyết vụ tai nạn giao thông, để ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở, đúng pháp luật.

Về thời hạn ra quyết định: Sau khi hoàn tất quy trình điều tra vụ tai nạn giao thông, Công an huyện K đã cùng các bên liên quan đến vụ tai nạn lập Biên bản giải quyết vụ tai nạn giao thông ngày 12/01/2017 và căn cứ vào Biên bản này, đến ngày 10/3/2017, người có thẩm quyền xử phạt ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01 đối với ông T. Như vậy khoảng thời gian từ khi lập biên bản cho đến ngày ra quyết định thì không vi phạm thời hạn tối đa theo quy định tại Điều 66 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Về thẩm quyền ra quyết định: Căn cứ vào văn bản giao quyền số 03/QĐ-CAH ngày 01/01/2017 của Trưởng Công an huyện K về việc giao cho cấp phó thực hiện thẩm quyền xử phạt theo quy định tại Điều 54 của Luật Xử lý vi phạm hành chính, như vậy trường hợp này cấp phó ký quyết định xử phạt số 01/QĐ-XPHC là đúng thẩm quyền.

Do đó trước yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Quốc T đòi hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 10/3/2017, người bị kiện là Trưởng Công an huyện K không thống nhất và vẫn giữ nguyên quyết định của mình.

Tòa án đã tổ chức phiên họp công khai chứng cứ và đối thoại, các bên đương sự được tiếp cận chứng cứ đầy đủ, qua đối thoại ghi nhận được các ý kiến như sau:

Đại diện phía người khởi kiện cho rằng đã hiểu được và cơ bản thống nhất, đồng ý với các quy định của pháp luật trong việc quy định về quy trình xử lý vụ tai nạn giao thông, đặc biệt là Thông tư số 77 của Bộ Công an; đồng ý với thủ tục ra quyết định; đồng ý với thẩm quyền ký quyết định xử phạt của cấp phó. Tuy nhiên người khởi kiện vẫn còn thắc mắc và chưa đồng tình đối với Quyết định hành chính bị kiện, đó là: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01 được ban hành vẫn còn có thiếu sót ở một số nội dung như không ghi đầy đủ ngày tháng của biên bản làm căn cứ ra quyết định, không điền số, ngày tháng của văn bản giao quyền ở phần căn cứ; còn về thời hạn ra quyết định theo người khởi kiện hiểu là chỉ quy định tối đa 30 ngày, chứ không phải 60 ngày, nên quyết định bị kiện có vi phạm về thời hạn. Chính từ đó người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án xem xét hủy bỏ Quyết định số 01/QĐ-XPHC ngày 10/03/2017 của Công an huyện K và Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 11/QĐ-CAH ngày 10/08/2017 (Quyết định có liên quan) của Trưởng Công an huyện K.

Đại diện của người bị kiện thừa nhận có thiếu sót trong việc điền một số thông tin vào mẫu của quyết định xử phạt (ngày tháng của biên bản làm căn cứ và ngày tháng của văn bản giao quyền) nhưng thấy rằng thiếu sót này không đáng kể, không ảnh hưởng đến nội dung của quyết định. Trên thực tế đơn vị vẫn có quyết định ủy quyền và thông báo giao quyền cho cấp phó thực hiện thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đã được

cung cấp đầy đủ cho Tòa án có trong hồ sơ. Còn về thời hạn tối đa để ra quyết định thì người bị kiện vẫn khẳng định là 60 ngày. Do đó người bị kiện không đồng ý việc hủy bỏ quyết định hành chính bị kiện.

* Sự việc đã được Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Sóc Trăng thụ lý, giải quyết tại bản án hành chính thẩm số: 01/2018/HC-ST ngày 20/4/2018 đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31, điểm a khoản 2 Điều 116, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 158, 204 và 206 của Luật Tố tụng hành chính;

Căn cứ Điều 8 và Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008; điểm a khoản 1 Điều 6, khoản 4 Điều 39, khoản 1 Điều 54 và khoản 1 Điều 66 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; điểm g khoản 4 Điều 6 của Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt; các Điều 15 và 16 của Thông tư số 77/2012/TT-BCA ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định quy trình điều tra, giải quyết tai nạn giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông đường bộ;

Căn cứ khoản 1 Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện Ngô Quốc T về việc yêu cầu Tòa án hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC, ngày 10/3/2017 của Trưởng Công an huyện K.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

* Ngày 06/5/2018, người khởi kiện ông Ngô Quốc T có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 01/2018/HC-ST ngày 20/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện huyện K, tỉnh Sóc Trăng. Yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

* Ngày 07/5/2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Sóc Trăng có quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 58/QĐ-VKS-HC đối với bản án hành chính sơ thẩm số 01/2018/HC-ST ngày 20/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện huyện K đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm theo hướng áp dụng khoản 2 Điều 241 của Bộ luật tố tụng hành chính sửa án sơ thẩm.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, Viện kiểm sát không rút kháng nghị, người khởi kiện ông Ngô Quốc T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không rút đơn kháng cáo, các đương sự không tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

* Tại tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử tại giai đoạn

phúc thẩm là đúng pháp luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 2 Điều 241 Bộ luật tố tụng dân sự, sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Người khởi kiện ông Ngô Quốc T kháng cáo cho rằng Quyết định xử phạt số 01/QĐ-XPHC được ban hành không đúng thẩm quyền và có vi phạm về hình thức, cụ thể trong quyết định không ghi căn cứ biên bản vi phạm hành chính mà căn cứ Biên bản giải quyết vụ tai nạn giao thông ngày 12/01/2017 là chưa đúng quy định về xử lý vi phạm hành chính theo Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét thấy: Do đây là vụ tai nạn giao thông đường bộ, khi nhận được tin báo, Công an huyện K, tỉnh Sóc Trăng đã thực hiện các thủ tục theo quy định tại Thông tư 77/2012/TT-BCA ngày 28-12-2012 của Bộ Công an Quy định quy trình điều tra, giải quyết tai nạn giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông đường bộ nên Công an huyện K đã tiến hành tiếp nhận, xử lý tin báo, khám nghiệm hiện trường, thu thập thông tin, khám nghiệm phương tiện giao thông liên quan đến vụ tai nạn, ghi lời khai các bên và nhân chứng theo quy định từ Điều 5 đến Điều 14 của Thông tư này. Sau đó Công an huyện K tiến hành giải quyết vụ tai nạn giao thông này theo quy định tại các Điều 15 và 16 của Thông tư. Điểm a khoản 1 Điều 15 Thông tư số 77 quy định: *"Trường hợp xác định vụ tai nạn giao thông không có dấu hiệu tội phạm thì hoàn chỉnh hồ sơ, giải quyết vụ tai nạn giao thông theo thủ tục hành chính quy định tại Điều 16 của Thông tư này"*; khoản 2 Điều 16 của Thông tư số 77 quy định: *"Căn cứ kết quả điều tra, biên bản giải quyết vụ tai nạn giao thông, ra quyết định hoặc đề xuất lãnh đạo có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với người có hành vi vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật"*. Theo quy định này thì trường hợp của ông Ngô Quốc T, Công an huyện K không lập biên bản vi phạm hành chính là đúng, vì đây là vụ tai nạn giao thông cần phải được xử lý, giải quyết theo đúng quy định của Thông tư 77/2012/TT-BCA ngày 28-12-2012 của Bộ Công an. Do đó trong trường hợp này khi đã xác định không có dấu hiệu tội phạm thì người có thẩm quyền xử phạt hành chính chỉ căn cứ vào kết quả điều tra, biên bản giải quyết vụ tai nạn giao thông, để ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2] Về thẩm quyền ban hành quyết định: Người khởi kiện ông T kháng cáo cho rằng Quyết định xử phạt số 01/QĐ-XPHC được ban hành không đúng thẩm quyền, do không ghi căn cứ văn bản giao quyền cụ thể nào nên ông Thái Vũ B (chức vụ là Phó trưởng công an huyện K) không có thẩm quyền xử phạt theo quy định.

Xét thấy: Việc xử phạt hành chính trong trường hợp này là thẩm quyền của Trưởng Công an cấp huyện, nhưng Trưởng Công an huyện đã có văn bản

giao quyền cho cấp phó thực hiện trên cơ sở quy định của pháp luật thể hiện tại Bút lục 104 (cụ thể là khoản 4 Điều 39 và khoản 1 Điều 54 của Luật Xử lý vi phạm hành chính) nên QĐ01 được ban hành là đúng thẩm quyền, hợp pháp về trình tự và thủ tục.

- Về thời hạn ban hành quyết định: Người khởi kiện ông T kháng cáo cho rằng: đã hết thời hạn tối đa để xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp này là 07 ngày tối đa là 30 ngày nhưng trong vụ án này tới ngày thứ 58 mới ra quyết định xử phạt, vụ án này không quá phức tạp, không có giải trình là không đúng quy định tại Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính. Nhận thấy: Quyết định 01 được ban hành ngày 10/3/2017 dựa trên biên bản giải quyết vụ tai nạn giao thông ngày 12/01/2017, đối chiếu với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính quy định thời hiệu xử phạt là 01 năm, và khoản 1 Điều 66 của Luật xử lý vi phạm hành chính quy định thời hạn tối đa để ra quyết định xử phạt là 60 ngày, như vậy Quyết định 01 không vi phạm về thời hiệu và thời hạn ban hành.

[3] Đối với những thiếu sót thể hiện trên mẫu của quyết định xử phạt mà phía người khởi kiện chỉ ra, được người bị kiện thừa nhận, xét thấy tuy có sai sót trong việc điền thông tin vào mẫu của quyết định chưa đầy đủ (thiếu một số thông tin ở phần căn cứ), nhưng không làm ảnh hưởng đến nội dung vụ việc, không làm thay đổi bản chất của sự việc; thể hiện qua hai phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đã xét xử vụ án đòi bồi thường thiệt hại liên quan đến vụ án này đã có hiệu lực pháp luật (về nội dung, xác định lỗi trong vụ tai nạn giao thông đã rõ ràng), kết hợp các phân tích về tính hợp pháp, tính có căn cứ về hình thức, nội dung của quyết định; tính hợp pháp về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, thời hiệu, thời hạn ban hành quyết định hành chính bị kiện,... trên đây, nên việc hủy Quyết định 01 là không cần thiết. Đồng thời ngoài các lý do ông T đã trình bày thì ông không còn cung cấp được các tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh cho yêu cầu của mình. Do đó kháng cáo của ông T là không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những nhận định và phân tích ở mục trên xét thấy kháng nghị của Viện kiểm sát là không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của người khởi kiện ông T không được chấp nhận nên ông phải chịu án phí là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 220, khoản 1 Điều 241, Điều 242 và khoản 1 Điều 349 Luật tố tụng hành chính.

Tuyên xử:

Không chấp nhận kháng cáo của ông Ngô Quốc T.

Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện K.

Giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 01/2018/HC-ST ngày 24/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Sóc Trăng. Án sơ thẩm tuyên như sau:

"*Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31, điểm a khoản 2 Điều 116, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 158, 204 và 206 của Luật Tố tụng hành chính;*

Căn cứ Điều 8 và Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008; điểm a khoản 1 Điều 6, khoản 4 Điều 39, khoản 1 Điều 54 và khoản 1 Điều 66 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; điểm g khoản 4 Điều 6 của Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt; các Điều 15 và 16 của Thông tư số 77/2012/TT-BCA ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định quy trình điều tra, giải quyết tai nạn giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông đường bộ;

Căn cứ khoản 1 Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện Ngô Quốc T về việc yêu cầu Tòa án hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC, ngày 10/3/2017 của Trưởng Công an huyện K.

2. Về án phí: Án phí hành chính sơ thẩm 300.000 đồng ông Ngô Quốc T phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai số 0009272 ngày 19/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Sóc Trăng".

Án phí phúc thẩm: Ông Ngô Quốc T phải chịu là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0002240 ngày 08/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Sóc Trăng, ông T đã hoàn thành nghĩa vụ nộp án phí phúc thẩm.

Bản án này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự , người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án,tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND huyện K;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục THADS huyện K;
- Các đương sự;
- Lưu HS-TDS.

Đã ký

Nguyễn Khánh Hùng